

**BÁO CÁO KẾT QUẢ KHẢO SÁT
TÌNH HÌNH VIỆC LÀM CỦA SINH VIÊN TỐT NGHIỆP NĂM 2022**

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo

Thực hiện công văn số 3943/BGDĐT - GDĐH, ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc khảo sát, công khai và báo cáo tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2022.

Trường Đại học Nông - Lâm Bắc Giang đã thực hiện công tác khảo sát tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2022, kết quả khảo sát như sau:

1. Mục đích khảo sát:

Nắm bắt tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2022, sau khi tốt nghiệp 01 năm và khả năng tham gia vào thị trường lao động của sinh viên. Trên cơ sở đó Trường bổ sung, cập nhật nội dung chương trình giảng dạy nhằm nâng cao tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm.

2. Nội dung khảo sát:

Công tác khảo sát tình trạng việc làm của cựu sinh viên đại học chính quy sau 01 năm tốt nghiệp nhằm thu thập những thông tin chủ yếu sau đây:

- Tình trạng việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp;
- Mức độ phản hồi của sinh viên sau khi tốt nghiệp.

3. Đối tượng và thời gian khảo sát:

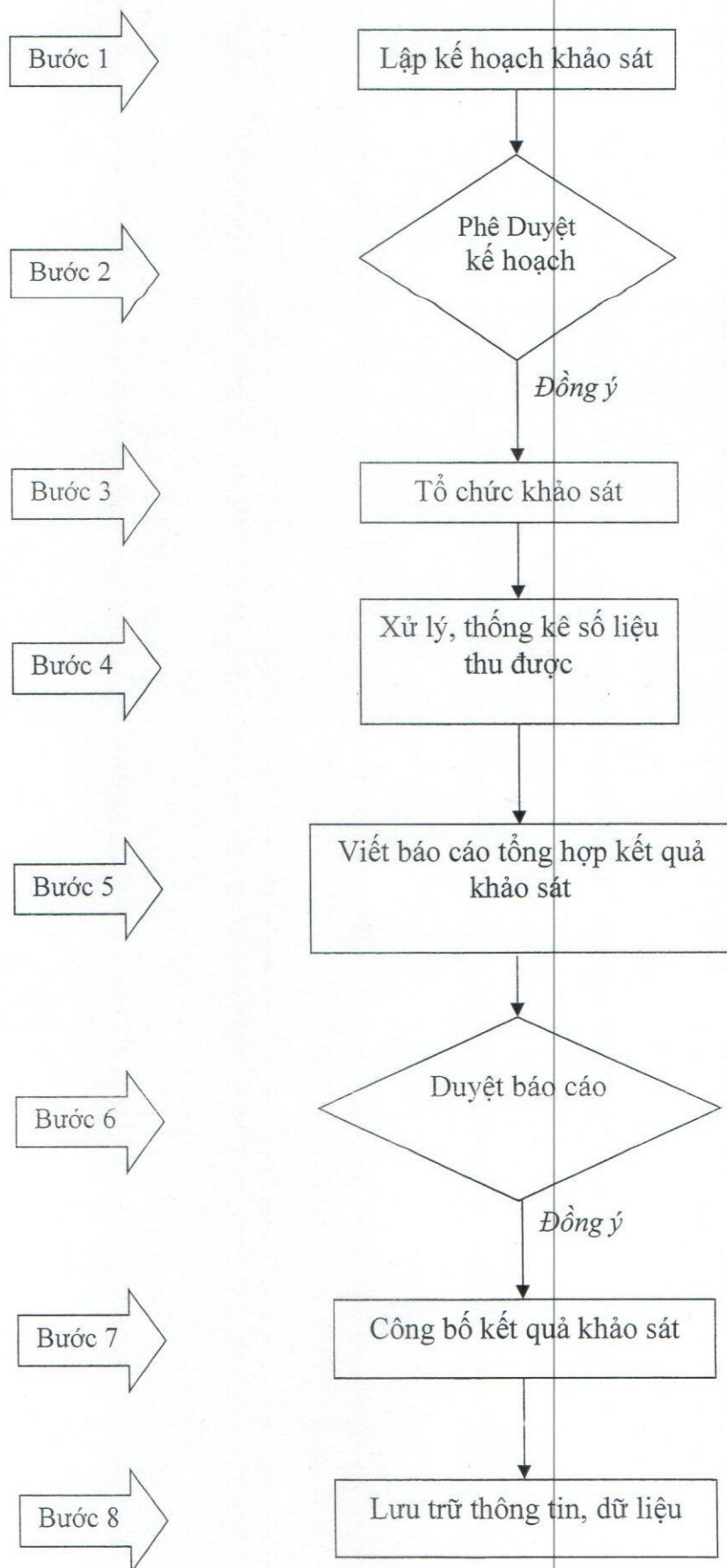
- Đối tượng khảo sát số sinh viên đại học tốt nghiệp năm 2022 gồm 138 sinh viên hệ Đại học chính quy tốt nghiệp; Trong đó có 136 sinh viên có phản hồi.
- Thời gian khảo sát: từ 01/9/2023 đến ngày 30/11/2023.

4. Phương pháp khảo sát:

Trường đã dùng nhiều phương pháp như: gửi thư, phỏng vấn trực tiếp qua điện thoại, email, mạng xã hội, phát phiếu điều tra nhưng phương pháp phỏng vấn qua điện thoại trực tiếp thu được nhiều kết quả nhất.

5. Quy trình khảo sát:

Quy trình thực hiện khảo sát tình trạng việc làm sinh viên sau 1 năm tốt nghiệp được thực hiện như sau:



6. Kết quả khảo sát tình trạng việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp

Kết quả khảo sát tình trạng việc làm của sinh viên được thể hiện ở bảng sau:

TT	Mã ngành	Tên ngành đào tạo	Số SVTN	Số SV phản hồi	Có việc làm			Chưa có việc làm	Tỉ lệ SV có việc làm/tổng số sinh viên phản hồi	Tỉ lệ SV có việc làm/tổng số sinh viên tốt nghiệp
					Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo			
1	2	3	4	6	8	12	10	12	13	14
1	7340301	Kế toán	35	33	17	2	2	2	93.9	88.6
2	7310101	Kinh tế	1	1	0	0	0	0	100.0	100.0
3	7620110	KHCT	7	7	0	1	3	1	85.7	85.7
4	7620105	Chăn nuôi	4	4	2	0	2	0	100.0	100.0
5	7620211	QLTN Rừng	2	2	0	0	1	0	100.0	100.0
6	7850103	Quản lý đất đai	4	4	2	0	1	0	100.0	100.0
7	7850101	Quản lý TNMT	15	15	8	0	4	0	100.0	100.0
8	7640101	Thú y	54	54	35	1	11	1	98.1	98.1
9	7540101	CNTP	16	16	8	1	4	1	93.8	93.8
Cộng			138	136	72	31	28	5	96.3	94.9

7. Thuận lợi và khó khăn trong quá trình khảo sát

7.1 Những thuận lợi trong quá trình khảo sát

- Hoạt động khảo sát tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2022 được thực hiện theo đúng kế hoạch và quy trình đã được phê duyệt;

- Đa số sinh viên tốt nghiệp tích cực hợp tác với cán bộ khảo sát, phần lớn các em vẫn còn giữ liên lạc với khoa chuyên môn và các sinh viên khác đang học nên thông tin thu được tin cậy và tương đối đầy đủ;

- Qua điều tra đã thu thập được các thông tin phản hồi của cựu sinh viên về nội dung, chương trình, chất lượng đào tạo của Nhà trường, góp phần định hướng cho công tác đào tạo của Nhà trường phù hợp với nhu cầu của xã hội.

7.2 Những khó khăn trong quá trình khảo sát

- Số lượng sinh viên ra trường tham gia khảo sát còn chưa nhiệt tình và số điện thoại sinh viên thay đổi nhiều;

- Sinh viên sau khi tốt nghiệp đi làm khắp các địa phương trên cả nước, việc liên lạc chậm chễ kéo dài;

- Địa chỉ liên hệ lưu trong hồ sơ của cựu sinh viên đa phần là địa chỉ gia đình, trong khi đó nhiều sinh viên tốt nghiệp đã đi làm xa nhà;
- Nhiều sinh viên không có Email riêng hoặc thay đổi số điện thoại khi ra trường gây khó khăn trong việc điều tra khảo sát;
- Một số sinh viên do đặc thù công việc bận hoặc chưa quan tâm đến trả lời thông tin phản hồi khảo sát;

Trên đây là kết quả khảo sát tình hình việc làm của sinh viên trường Đại học Nông - Lâm Bắc Giang tốt nghiệp năm 2022.

Kính trình Báo cáo đến Bộ giáo dục và Đào tạo.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, ĐT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Mai Thị Huyền

BÁO CÁO TÌNH HÌNH VIỆC LÀM CỦA SINH VIÊN TỐT NGHIỆP NĂM 2022

Trình độ đào tạo: Đại học chính quy

TT	Mã ngành	Tên ngành đào tạo	Số SVTN		Số SV phản hồi		Tình hình việc làm					Tỉ lệ SV có việc làm/tổng số sinh viên phản hồi	Tỉ lệ SV có việc làm/tổng số sinh viên tốt nghiệp
							Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm		
			Tổng số	Nữ	Tổng số	Nữ	Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
1	7340301	Kế toán	35	31	33	29	17	12	2	0	2	93.9	88.6
2	7310101	Kinh tế	1	0	1	0	0	1	0	0	0	100.0	100.0
3	7620110	Khoa học cây trồng	7	1	7	1	0	3	3	0	1	85.7	85.7
4	7620105	Chăn nuôi	4	0	4	0	2	0	2	0	0	100.0	100.0
5	7620211	QLTN Rừng	2	0	2	0	0	1	1	0	0	100.0	100.0
6	7850103	Quản lý đất đai	4	0	4	0	2	1	1	0	0	100.0	100.0
7	7850101	Quản lý tài nguyên và môi trường	15	1	15	1	8	3	4	0	0	100.0	100.0
8	7640101	Thú y	54	16	54	16	35	7	11	0	1	98.1	98.1
9	7540101	Công nghệ thực phẩm	16	7	16	7	8	3	4	0	1	93.8	93.8
Cộng			138	56	136	54	72	31	28	0	5	96.3	94.9

Bắc Giang, ngày 28 tháng 12 năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
ĐẠI HỌC
NÔNG - LÂM
BẮC GIANG
MAI THỊ HUỖN

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
TRƯỜNG ĐH NÔNG - LÂM BẮC GIANG

DANH SÁCH SINH VIÊN TỐT NGHIỆP NĂM 2022

Trình độ đào tạo: Đại học chính quy

TT	Mã SV		Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Thẻ căn cước/ số CMND	Ngành đào tạo	Thông tin liên lạc (điện thoại, email...)	Hình thức khảo sát (điện thoại, email..)	Có phản hồi
1	2		3	4	5	6	7	8	9	10
1	15DKT0313	D-KETOAN5A	Nguyễn Thị Thúy	02/11/1997	Nữ	122204003	Kế toán	0372021697	Điện thoại	x
2	16DKT0331	D-KETOAN6A	Dương Thị Thùy Chinh	19/12/1998	Nữ	122258223	Kế toán	0977360784	Điện thoại	x
3	16DKT0349	D-KETOAN6A	Nguyễn Thị Mỹ Linh	14/06/1998	Nữ	122245836	Kế toán	0338359314	Điện thoại	x
4	16DCNTP0132	D-CNTP6A	Hoàng Nguyệt Ánh	13/08/1998	Nữ	122293369	CNTP	0813819898	Điện thoại	x
5	16DKT0335	D-KETOAN7A	Trần Thị Thanh Hằng	30/05/1998	Nữ		Kế toán		Điện thoại	
6	15DKT0289	D-KETOAN5A	Phan Thị Thu Huyền	25/02/1997	Nữ	122316556	Kế toán	0375582812	Điện thoại	x
7	18DCNTP0155	D-CNTP8A	Nguyễn Văn Hải	06/02/2000	Nam	022300003668	CNTP	0966059542	Điện thoại	x
8	18DCNTP0157	D-CNTP8A	Lâm Quốc Huy	24/08/2000	Nam	122318063	CNTP	0349855241	Điện thoại	x
9	17DCNTP0146	D-CNTP7A	Ngô Sỹ Hiếu	03/10/1999	Nam	122369935	CNTP	0969046399	Điện thoại	x
10	17DCNTP0151	D-CNTP7A	Ngô Quang Toán	20/07/1999	Nam	122337411	CNTP	0383017003	Điện thoại	x
11	17DQLDD0459	D-QLĐĐ7A	Lê Xuân Tú Anh	20/07/1999	Nam	174973043	QLĐĐ	0337829032	Điện thoại	x
12	17DQLDD0468	D-QLĐĐ7A	Thân Văn Vinh	15/08/1999	Nam	122281035	QLĐĐ	0965034781	Điện thoại	x
13	16DQLTNR0082	D-QLTNR6A	Lý Văn Thanh	03/07/1998	Nam	73450685	QLTN Rừng	0977099154	Điện thoại	x
14		D-KETOAN6A	Nguyễn Thị Nga	20/11/1996	Nữ	030197000488	Kế toán	0961137792	Điện thoại	x
15	20D0488KTO	D-KETOAN10A	Nguyễn Thị Trà My	26/10/1990	Nữ		Kế toán		Điện thoại	
16	16DCNTY0004	D-KINHTE6A	Vũ Thành Công	10/08/1998	Nam	152165750	Kinh tế	0374612583	Điện thoại	x
17	15DCN0100	D-CHANNUOI5A	Đặng Văn Thanh	21/05/1996	Nam	125746648	Chăn nuôi	0379518125	Điện thoại	x
18	14DTY0227	D-THUY4C	Nguyễn Văn Dũng	28/03/1996	Nam	082317371	Thú y	0981 556 642	Điện thoại	x
19	15DTY0305	D-THUY5A	Nguyễn Thị Kim Phụng	26/11/1997	Nữ	122253315	Thú y	0985276897	Điện thoại	x
20	16DTY0454	D-THUY6B	Bùi Thị Ngọc Anh	11/08/1998	Nữ	33198000209	Thú y	0978186428	Điện thoại	x
21	16DQLDD0450	D-QLĐĐ6A	Trần Hồng Quang	05/06/1998	Nam	122297010	QLĐĐ	0972693177	Điện thoại	x
22	17DCNTP0152	D-CNTP7A	Hồ Thụy Bình	06/05/1998	Nam	122286365	CNTP	0969929980	Điện thoại	x
23	18DKT0396	D-KETOAN8A	Nguyễn Ngọc Ánh	12/06/2000	Nữ	122275667	Kế toán	0348705758	Điện thoại	x

TT	Mã SV		Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Thẻ căn cước/ số CMND	Ngành đào tạo	Thông tin liên lạc (điện thoại, email...)	Hình thức khảo sát (điện thoại, email..)	Có phản hồi
24	18DKT0397	D-KETOAN8A	Nguyễn Ngọc Ánh	17/11/2000	Nữ	122298866	Kế toán	0986446839	Điện thoại	x
25	18DKT0398	D-KETOAN8A	Nguyễn Thị Bình	01/02/2000	Nữ	122318063	Kế toán	0963689530	Điện thoại	x
26	18DKT0399	D-KETOAN8A	Nông Thị Bình	09/03/2000	Nữ	082319797	Kế toán	0375486240	Điện thoại	x
27	18DKT0401	D-KETOAN8A	Diêm Thị Lan Chi	16/08/2000	Nữ	122318549	Kế toán	0357307233	Điện thoại	x
28	18DKT0402	D-KETOAN8A	Phạm Thị Kim Chi	24/10/2000	Nữ	122316978	Kế toán	0397371932	Điện thoại	x
29	18DKT0403	D-KETOAN8A	Hoàng Thị Linh Chi	27/09/2000	Nữ	122357524	Kế toán	0348141228	Điện thoại	x
30	18DKT0406	D-KETOAN8A	Phạm Hà Giang	04/09/2000	Nữ	122318496	Kế toán	0389154825	Điện thoại	x
31	18DKT0434	D-KETOAN8A	Bùi Thị Hiêng	25/05/2000	Nữ	122317808	Kế toán	0338490051	Điện thoại	x
32	18DKT0409	D-KETOAN8A	Nguyễn Phương Hoa	05/11/2000	Nữ	122325155	Kế toán	0924789651	Điện thoại	x
33	18DKT0410	D-KETOAN8A	Nguyễn Thành Huân	14/08/2000	Nam	122364824	Kế toán	0349112384	Điện thoại	x
34	18DKT0411	D-KETOAN8A	Nguyễn Thị Huệ	13/12/2000	Nữ	121481408	Kế toán	0972880109	Điện thoại	x
35	18DKT0412	D-KETOAN8A	Bùi Quang Huy	03/06/1999	Nam	122316556	Kế toán	0353943900	Điện thoại	x
36	18DKT0414	D-KETOAN8A	Vũ Thị Diệu Linh	13/06/2000	Nữ	122271570	Kế toán	0865235638	Điện thoại	x
37	18DKT0415	D-KETOAN8A	Nguyễn Thị Thùy Linh	18/04/2000	Nữ	122387135	Kế toán	0979563922	Điện thoại	x
38	18DKT0416	D-KETOAN8A	Trần Văn Mạnh	27/11/2000	Nam	122332079	Kế toán	02043874387	Điện thoại	x
39	18DKT0417	D-KETOAN8A	Phạm Thị Thái Ngọc	25/07/2000	Nữ	033300002623	Kế toán	0364674193	Điện thoại	x
40	18DKT0418	D-KETOAN8A	Lê Hồng Nhung	10/11/1999	Nữ	122281158	Kế toán	0968215065	Điện thoại	x
41	18DKT0419	D-KETOAN8A	Nguyễn Thị Nương	11/09/2000	Nữ	121597132	Kế toán	0979811322	Điện thoại	x
42	18DKT0421	D-KETOAN8A	Nguyễn Thị Sen	24/02/2000	Nữ	122345841	Kế toán	0357717512	Điện thoại	x
43	18DKT0422	D-KETOAN8A	Nguyễn Thị Thanh Tâm	22/05/2000	Nữ	122333154	Kế toán	0981821400	Điện thoại	x
44	18DKT0424	D-KETOAN8A	Vũ Thanh Trà	22/04/2000	Nữ	122320845	Kế toán	0369953181	Điện thoại	x
45	18DKT0425	D-KETOAN8A	Nguyễn Mạnh Tuấn	06/07/2000	Nam	122337411	Kế toán	0944804386	Điện thoại	x
46	18DKT0426	D-KETOAN8A	Nguyễn Thị Kim Tươi	04/04/2000	Nữ	122369987	Kế toán	0339906943	Điện thoại	x
47	18DKT0427	D-KETOAN8A	Diêm Thị Tuyết	23/11/2000	Nữ	122320439	Kế toán	0257213286	Điện thoại	x
48	18DKT0431	D-KETOAN8A	Hoàng Thị Uyên	15/07/2000	Nữ	082316770	Kế toán	0259699188	Điện thoại	x
49	18DKT0423	D-KETOAN8A	Nguyễn Thị Thanh Thảo	03/09/2000	Nữ	022300003668	Kế toán	0977089685	Điện thoại	x
50	15DKT0319	D-KETOAN5A	Lê Thị Tú Anh	04/09/1997	Nữ	122208708	Kế toán	0965989569	Điện thoại	x
51	18DKHCT0131	D-KHCT 8A	Nông Tuấn Anh	18/03/2000	Nam	022200005735	KHCT	0982702793	Điện thoại	x
52	18DKHCT0132	D-KHCT 8A	Bàn Văn Chiến	12/09/2000	Nam	122331233	KHCT	0379092133	Điện thoại	x
53	18DKHCT0133	D-KHCT 8A	Nông Thế Công	04/07/2000	Nam	085903674	KHCT	0846540866	Điện thoại	x
54	18DKHCT0135	D-KHCT 8A	Vũ Phương Nam	06/08/1999	Nam	145892897	KHCT	0972628447	Điện thoại	x
55	18DKHCT0136	D-KHCT 8A	Vì Thị Phụng	18/05/2000	Nữ	122324785	KHCT	0348637445	Điện thoại	x

TT	Mã SV		Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Thẻ căn cước/ số CMND	Ngành đào tạo	Thông tin liên lạc (điện thoại, email...)	Hình thức khảo sát (điện thoại, email..)	Có phản hồi
56	18DKHCT0137	D-KHCT 8A	Dương Văn Tự	10/08/2000	Nam	122314086	KHCT	0981673114	Điện thoại	x
57	18DKHCT0138	D-KHCT 8A	Nguyễn Văn Tuyền	06/12/2000	Nam	122339829	KHCT	0367915901	Điện thoại	x
58	15DCN0108	D-CHANNUOI 5A	Hà Quang Vinh	24/06/1995	Nam	095220038	Chăn nuôi	0343124999	Điện thoại	x
59	17DCNTY0050	D-CNTY7A	Nguyễn Văn Thuật	21/06/1999	Nam	24099010149	Chăn nuôi	0349858886	Điện thoại	x
60	17DTY0523	D-THUY7A	Nguyễn Thanh Bình	09/09/1999	Nam	14099011932	Thú y	0924818868	Điện thoại	x
61	17DTY0522	D-THUY7A	Trần Thị Bích	16/05/1999	Nữ	24199000350	Thú y	0914170504	Điện thoại	x
62	17DTY0524	D-THUY7A	Nguyễn Văn Cương	22/07/1999	Nam	24099005291	Thú y	0946513262	Điện thoại	x
63	17DTY0525	D-THUY7A	Giáp Kiên Cường	25/05/1998	Nam	122299214	Thú y	0866138802	Điện thoại	x
64	17DTY0526	D-THUY7A	Bùi Tiến Đạt	04/09/1999	Nam	15099003582	Thú y	0965484067	Điện thoại	x
65	17DTY0527	D-THUY7A	Chu Văn Đoài	21/03/1999	Nam	33099001088	Thú y	0971030624	Điện thoại	x
66	17DTY0528	D-THUY7A	Nguyễn Trường Giang	17/08/1999	Nam	24099000489	Thú y	0368226917	Điện thoại	x
67	17DTY0529	D-THUY7A	Đinh Thu Hà	15/10/1999	Nữ	24151043976	Thú y	0376157182	Điện thoại	x
68	17DTY0532	D-THUY7A	Nguyễn Thu Hằng	11/06/1999	Nữ	2199008369	Thú y	0343504774	Điện thoại	x
69	17DTY0533	D-THUY7A	Nguyễn Văn Hạnh	11/11/1999	Nam	24099013644	Thú y	0326596101	Điện thoại	x
70	17DCNTY0044	D-CNTY7A	Nguyễn Văn Hải	09/02/1998	Nam	24098000429	Thú y	0379921998	Điện thoại	x
71	17DTY0530	D-THUY7A	Trần Hoàng Hải	12/08/1999	Nam	1099008845	Thú y	0328038428	Điện thoại	x
72	17DTY0536	D-THUY7A	Đặng Vũ Hiệp	25/09/1999	Nam	36099007361	Thú y	0868039224	Điện thoại	x
73	17DTY0535	D-THUY7A	Vũ Thị Hiền	25/04/1999	Nữ	37199022673	Thú y	0337481966	Điện thoại	x
74	17DTY0538	D-THUY7A	Phạm Việt Hoàng	18/07/1999	Nam	35099002535	Thú y	0862916612	Điện thoại	x
75	17DTY0539	D-THUY7A	Trịnh Thị Huế	29/08/1998	Nữ	168598054	Thú y	0974809446	Điện thoại	x
76	17DTY0542	D-THUY7A	Lê Văn Khanh	16/09/1999	Nam	27099009272	Thú y	0981445799	Điện thoại	x
77	17DTY0543	D-THUY7A	Cao Thị Ngọc Khánh	11/07/1999	Nữ	24199005397	Thú y	0984198722	Điện thoại	x
78	17DTY0545	D-THUY7A	Bàn Thanh Lâm	11/11/1998	Nam	073490552	Thú y	383112017	Điện thoại	x
79	17DTY0546	D-THUY7A	Nguyễn Khánh Linh	07/10/1999	Nữ	251200668	Thú y	335378131	Điện thoại	x
80	17DTY0547	D-THUY7A	Giáp Thị Minh Ngọc	21/12/1999	Nữ	122350408	Thú y	965862699	Điện thoại	x
81	17DTY0548	D-THUY7A	Phạm Hồng Phong	05/08/1999	Nam	2.40099E+11	Thú y	0389544266	Điện thoại	x
82	17DTY0549	D-THUY7A	Nguyễn Mạnh Quân	25/10/1999	Nam	2099005328	Thú y	0381525328	Điện thoại	x
83	17DTY0551	D-THUY7A	Thân Thị Như Quỳnh	02/03/1999	Nữ	24199008379	Thú y	0989953552	Điện thoại	x
84	17DTY0552	D-THUY7A	Nguyễn Văn Sinh	27/09/1999	Nam	24099007988	Thú y	0964320171	Điện thoại	x
85	17DTY0553	D-THUY7A	Phạm Trọng Sơn	09/09/1999	Nam	27099002165	Thú y	0337650328	Điện thoại	x
86	17DTY0555	D-THUY7A	Nguyễn Văn Tâm	18/06/1999	Nam	24099000548	Thú y	0941088618	Điện thoại	x
87	17DTY0556	D-THUY7A	Dương Thu Thêu	16/02/1998	Nữ	24198001047	Thú y	0398794914	Điện thoại	x

TT	Mã SV		Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Thẻ căn cước/ số CMND	Ngành đào tạo	Thông tin liên lạc (điện thoại, email...)	Hình thức khảo sát (điện thoại, email..)	Có phản hồi
88	17DTY0557	D-THUY7A	Nguyễn Đức Thiện	29/06/1994	Nam	24094006759	Thú y	0921431994	Điện thoại	x
89	17DTY0558	D-THUY7A	Trần Thị Kim Thoa	10/02/1999	Nữ	24199001313	Thú y	0398701744	Điện thoại	x
90	17DTY0559	D-THUY7A	Nguyễn Văn Thụ	21/12/1999	Nam	24182348286	Thú y	0852109510	Điện thoại	x
91	17DTY0560	D-THUY7A	Đỗ Danh Toàn	07/04/1999	Nam	20099003070	Thú y	0335477459	Điện thoại	x
92	17DTY0561	D-THUY7A	Hoàng Thị Huyền Trang	30/08/1999	Nữ	35199002093	Thú y	0344192866	Điện thoại	x
93	17DTY0563	D-THUY7A	Hoàng Đức Trung	03/12/1999	Nam	24151051018	Thú y	0963945395	Điện thoại	x
94	16DTY0435	D-THUY7A	Phạm Tiến Thắng	31/01/1998	Nam	24098000896	Thú y	0971340220	Điện thoại	x
95	14DTY0228	D-THUY4C	Ngô Hoàng Dương	16/12/1996	Nam	122248837	Thú y	0965812348	Điện thoại	x
96	14DTY0240	D-THUY4C	Hà Huy Hùng	25/08/1996	Nam	122188786	Thú y	0352132067	Điện thoại	x
97	14DTY0249	D-THUY4C	Nguyễn Xuân Nguyên	11/10/1996	Nam	122189384	Thú y	0387337484	Điện thoại	x
98	15DTY0319	D-THUY5A	Nguyễn Anh Tuấn	06/10/1997	Nam	122217528	Thú y	0339184637	Điện thoại	x
99	16DTY0392	D-THUY6A	Phạm Viết Ánh	20/07/1997	Nam	036097005687	Thú y	0877161129	Điện thoại	x
100	16DTY0394	D-THUY6A	Trần Văn Bính	09/09/1998	Nam	085905413	Thú y	0386446197	Điện thoại	x
101	16DTY0431	D-THUY6A	Trần Văn Quang	20/08/1998	Nam	001098010031	Thú y		Điện thoại	x
102	16DTY0463	D-THUY6B	Vũ Văn Hải	25/05/1998	Nam	122281822	Thú y	0985828775	Điện thoại	x
103	16DTY0478	D-THUY6B	Nguyễn Trọng Linh	16/09/1998	Nam	125783243	Thú y	0349083481	Điện thoại	x
104	16DTY0477	D-THUY6B	Hoàng Thị Thùy Linh	13/12/1997	Nữ	122286865	Thú y	0989112609	Điện thoại	x
105	16DTY0491	D-THUY6B	Đoàn Quý Nhân	04/05/1998	Nam	24161049111	Thú y	0335691155	Điện thoại	x
106	16DTY0498	D-THUY6B	Nguyễn Xuân Thắm	05/09/1998	Nam	122294458	Thú y	0961105042	Điện thoại	x
107	16DTY0503	D-THUY6B	Nguyễn Thị Kim Thoa	27/02/1998	Nữ	122251027	Thú y	0348264613	Điện thoại	x
108	16DTY0459	D-THUY6C	Nguyễn Văn Cừ	19/08/1998	Nam	122286820	Thú y	0974194125	Điện thoại	x
109	16DTY0467	D-THUY6C	Vũ Minh Hiếu	03/01/1998	Nam	122314658	Thú y	0963471332	Điện thoại	x
110	16DTY0497	D-THUY6C	Trần Văn Sơn	27/10/1998	Nam	36098005873	Thú y	0327722262	Điện thoại	x
111	16DTY0500	D-THUY6C	Trần Trọng Thành	28/09/1998	Nam	125872051	Thú y	0394773441	Điện thoại	x
112	14DQLDD0343	D-QLĐĐ4A	Nguyễn Minh Tú	22/10/1993	Nam	121483975	QLĐĐ	0388974080	Điện thoại	x
113	14DQLTN0180	D-QLTN4A	Ngô Văn Hiệp	05/03/1995	Nam	037096001428	QLTN	0352150178	Điện thoại	x
114	17DQLTN0360	D-QLTN7A	Nguyễn Đình Cường	28/02/1998	Nam	125814516	QLTN	0974 297168	Điện thoại	x
115	17DQLTN0361	D-QLTN7A	Ong Xuân Đức	02/10/1999	Nam	122271555	QLTN	0971 848 600	Điện thoại	x
116	17DQLTN0363	D-QLTN7A	Nguyễn Ngọc Hải	05/08/1999	Nam	125823457	QLTN	0981 556 642	Điện thoại	x
117		D-QLTN7A	Trịnh Quốc Sáng	10/01/1999	Nam		QLTN		Điện thoại	x
118	18DQLTN0369	D-QLTN8A	Nguyễn Bảo Anh	12/02/2000	Nam	122278808	QLTN	0394523812	Điện thoại	x
119	18DQLTN0370	D-QLTN8A	Nguyễn Quang Doanh	28/07/2000	Nam	122298696	QLTN	0964183911	Điện thoại	x

TT	Mã SV		Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Thẻ căn cước/ số CMND	Ngành đào tạo	Thông tin liên lạc (điện thoại, email...)	Hình thức khảo sát (điện thoại, email..)	Có phản hồi
120	18DQLTN0371	D-QLTN8A	Đặng Tiến Dũng	20/02/2000	Nam	122278821	QLTN	0972673557	Điện thoại	x
121	18DQLDD0469	D-QLTN8A	Vũ Hải Hà	21/10/1998	Nam	082323060	QLTN	0358099798	Điện thoại	x
122	18DQLTN0380	D-QLTN8A	Trần Việt Hoàng	24/12/1998	Nam	034098000692	QLTN	0358846060	Điện thoại	x
123	18DQLTN0375	D-QLTN8A	Chu Đức Mạnh	29/06/1998	Nam	082349099	QLTN	0389936914	Điện thoại	x
124	18DQLTN0373	D-QLTN8A	Nguyễn Tuấn Minh	08/03/2000	Nam	122299879	QLTN	0349327329	Điện thoại	x
125	18DQLTN0374	D-QLTN8A	Nguyễn Ngọc Thắng	06/09/2000	Nam	122335228	QLTN	0965465954	Điện thoại	x
126	18DQLTN0375	D-QLTN8A	Nông Kim Thùy	28/08/2000	Nữ	071093329	QLTN	0981089917	Điện thoại	x
127	18DQLDD0471	D-QLTN8A	Bùi Minh Tuấn	03/01/2000	Nam	082376098	QLTN	0972421648	Điện thoại	x
128	18DCNTP0156	D-CNTP 8A	Nguyễn Thanh Hương	24/05/2000	Nữ	122317846	CNTP	0967921061	Điện thoại	x
129	18DCNTP0159	D-CNTP 8A	Phan Thị Nga	15/11/2000	Nữ	125943109	CNTP	0336560898	Điện thoại	x
130	18DCNTP0160	D-CNTP 8A	Nguyễn Hồng Nhung	17/09/2000	Nữ	122273014	CNTP	0974045090	Điện thoại	x
131	18DCNTP0160	D-CNTP 8A	Hà Anh Sơn	11/12/2000	Nam	001200031311	CNTP	0987834501	Điện thoại	x
132	18DCNTP0161	D-CNTP 8A	Trần Thị Quỳnh	16/09/1999	Nữ	122315920	CNTP	0964368354	Điện thoại	x
133	18DCNTP0161	D-CNTP 8A	Đào Thị Thanh Thảo	14/11/2000	Nữ	001300014228	CNTP	0337883008	Điện thoại	x
134	18DCNTP0162	D-CNTP 8A	Tạ Thị Minh Trang	02/02/2000	Nữ	122299107	CNTP	0354690879	Điện thoại	x
135	17DCNTP0145	D-CNTP 7A	Hà Duyên Duy	28/09/1999	Nam	001099024770	CNTP	0979931820	Điện thoại	x
136	17DCNTP0147	D-CNTP 7A	Nguyễn Xuân Hiếu	13/11/1999	Nam	024099009388	CNTP	0358930627	Điện thoại	x
137	17DCNTP0150	D-CNTP 7A	Diêm Công Kiên	03/01/1999	Nam	122326005	CNTP	0374876321	Điện thoại	x
138	16DQLTNR0081	D-QLTNR6A	Lò Văn Sứn	28/04/1996	Nam	045151249	QLTN Rừng	0982567051	Điện thoại	x

Ghi chú:

Số thứ tự từ 1-4
Số thứ tự từ 5-8
Số thứ tự từ 11-13
Số thứ tự từ 14-22
Số thứ tự từ 23-138

QĐ số 68 ngày 17/02/2022
QĐ số 555 ngày 24/08/2022
QĐ số 736 ngày 17/11/2022
QĐ số 869 ngày 27/12/2022
QĐ số 451 ngày 01/07/2022

Bắc Giang, ngày 28 tháng 12 năm 2023

KIỂM HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
NÔNG - LÂM
BẮC GIANG
BỘ
NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
MAI THỊ HUYỀN

BỘ NÔNG NGHIỆP & PTNT
TRƯỜNG ĐH NÔNG - LÂM BẮC GIANG

DANH SÁCH SINH VIÊN PHẢN HỒI

Trình độ đào tạo: Đại học chính quy

TT	Mã sinh viên	Họ và tên	Số CMND/CCCD	Số Điện thoại	Tình hình việc làm					Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/ TP)
					Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm	Có yếu tố nước ngoài	
					Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo							
1	15DKT0313	Nguyễn Thị Thúy	122204003	0372021697			X				X			Bắc Giang
2	16DKT0331	Dương Thị Thùy Chinh	122258223	0977360784	X						X			Bắc Giang
3	16DKT0349	Nguyễn Thị Mỹ Linh	122245836	0338359314		X					X			Bắc Giang
4	16DCNTP0132	Hoàng Nguyệt Ánh	122293369	0813819898		X					X			Bắc Giang
5	16DKT0335	Trần Thị Thanh Hằng												
6	15DKT0289	Phan Thị Thu Huyền	122316556	0375582812			X					X		Bắc Giang
7	18DCNTP0155	Nguyễn Văn Hải	022300003668	0966059542	X						X			Bắc Giang
8	18DCNTP0157	Lâm Quốc Huy	122318063	0349855241	X						X			Bắc Giang
9	17DCNTP0146	Ngô Sỹ Hiếu	122369935	0969046399					X					
10	17DCNTP0151	Ngô Quang Toán	122337411	0383017003	X								X	Đi Nhật
11	17DQLDD0459	Lê Xuân Tú Anh	174973043	0337829032	X							X		Thanh Hóa
12	17DQLDD0468	Thân Văn Vinh	122281035	0965034781		X					X			Bắc Giang
13	16DQLTNR008	Lý Văn Thanh	73450685	0977099154			X				X			Hà Giang
14		Nguyễn Thị Nga	030197000488	0961137792	X						X			Bắc Giang
15	20D0488KTO	Nguyễn Thị Trà My												
16	16DCNTY0004	Vũ Thành Công	152165750	0374612583		X							X	Bắc Giang
17	15DCN0100	Đặng Văn Thanh	125746648	0379518125	X						X			Bắc Giang
18	14DTY0227	Nguyễn Văn Dũng	082317371	0981 556 642					X					
19	15DTY0305	Nguyễn Thị Kim Phụng	122253315	0985276897	X						X			Bắc Ninh
20	16DTY0454	Bùi Thị Ngọc Anh	33198000209	0978186428	X						X			Hưng Yên

[illegible]

TT	Mã sinh viên	Họ và tên	Số CMND/CCCD	Số Điện thoại	Tình hình việc làm					Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/ TP)
					Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm	Có yếu tố nước ngoài	
					Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo							
47	18DKT0427	Diêm Thị Tuyết	122320439	0257213286		x						x		Bắc Giang
48	18DKT0431	Hoàng Thị Uyên	082316770	0259699188		x					x			Bắc Giang
49	18DKT0423	Nguyễn Thị Thanh Thảo	022300003668	0977089685		x						x		Quảng Ninh
50	15DKT0319	Lê Thị Tú Anh	122208708	0965989569	x					x				Bắc Giang
51	18DKHCT0131	Nông Tuấn Anh	022200005735	0982702793		x					x			Quảng Ninh
52	18DKHCT0132	Bàn Văn Chiến	122331233	0379092133			x					x		Bắc Giang
53	18DKHCT0133	Nông Thế Công	085903674	0846540866			x				x			Cao Bằng
54	18DKHCT0135	Vũ Phương Nam	145892897	0972628447		x					x			Bắc Giang
55	18DKHCT0136	Vi Thị Phụng	122324785	0348637445					x					
56	18DKHCT0137	Dương Văn Tự	122314086	0981673114		x					x			Bắc Giang
57	18DKHCT0138	Nguyễn Văn Tuyền	122339829	0367915901			x				x			Bắc Giang
58	15DCN0108	Hà Quang Vinh	095220038	0343124999			x					x		Bắc Giang
59	17DCNTY0050	Nguyễn Văn Thuật	24099010149	0349858886	x						x			Hà Nội
60	17DTY0523	Nguyễn Thanh Bình	14099011932	0924818868	x						x			Sơn La
61	17DTY0522	Trần Thị Bích	24199000350	0914170504			x				x			Bắc Giang
62	17DTY0524	Nguyễn Văn Cương	24099005291	0946513262	x								x	Bắc Giang
63	17DTY0525	Giáp Kiên Cường	122299214	0866138802	x							x		Bắc Giang
64	17DTY0526	Bùi Tiến Đạt	15099003582	0965484067	x						x			Bắc Ninh
65	17DTY0527	Chu Văn Đoàn	33099001088	0971030624	x							x		Hưng Yên
66	17DTY0528	Nguyễn Trường Giang	24099000489	0368226917	x						x			Vĩnh Phúc
67	17DTY0529	Đinh Thu Hà	24151043976	0376157182		x					x			Bắc Ninh
68	17DTY0532	Nguyễn Thu Hằng	2199008369	0343504774	x						x			Bắc Giang
69	17DTY0533	Nguyễn Văn Hạnh	24099013644	0326596101	x						x			Hải Phòng
70	17DCNTY0044	Nguyễn Văn Hải	24098000429	0379921998			x					x		Bắc Giang
71	17DTY0530	Trần Hoàng Hải	1099008845	0328038428	x						x			Hà Nội
72	17DTY0536	Đặng Vũ Hiệp	36099007361	0868039224	x						x			Thanh Hóa

TT	Mã sinh viên	Họ và tên	Số CMND/CCCD	Số Điện thoại	Tình hình việc làm					Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/ TP)
					Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm	Có yếu tố nước ngoài	
					Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo							
73	17DTY0535	Vũ Thị Hiền	37199022673	0337481966	x						x			Ninh Bình
74	17DTY0538	Phạm Việt Hoàng	35099002535	0862916612	x						x			Thái Nguyên
75	17DTY0539	Trịnh Thị Huế	168598054	0974809446			x				x			Bắc Giang
76	17DTY0542	Lê Văn Khanh	27099009272	0981445799	x						x			Thanh Hóa
77	17DTY0543	Cao Thị Ngọc Khánh	24199005397	0984198722			x					x		Bắc Giang
78	17DTY0545	Bàn Thanh Lâm	073490552	383112017	x						x			Bắc Giang
79	17DTY0546	Nguyễn Khánh Linh	251200668	335378131	x						x			Bắc Giang
80	17DTY0547	Giáp Thị Minh Ngọc	122350408	965862699	x						x			Bắc Ninh
81	17DTY0548	Phạm Hồng Phong	2.40099E+11	0389544266			x					x		Bắc Giang
82	17DTY0549	Nguyễn Mạnh Quân	2099005328	0381525328		x					x			Bắc Giang
83	17DTY0551	Thân Thị Như Quỳnh	24199008379	0989953552			x				x			Bắc Giang
84	17DTY0552	Nguyễn Văn Sinh	24099007988	0964320171	x						x			Bắc Giang
85	17DTY0553	Phạm Trọng Sơn	27099002165	0337650328	x						x			Hà Nội
86	17DTY0555	Nguyễn Văn Tâm	24099000548	0941088618	x						x			Vĩnh Phúc
87	17DTY0556	Dương Thu Thêu	24198001047	0398794914			x					x		Bắc Giang
88	17DTY0557	Nguyễn Đức Thiện	24094006759	0921431994	x						x			Bắc Giang
89	17DTY0558	Trần Thị Kim Thoa	24199001313	0398701744	x							x		Sơn La
90	17DTY0559	Nguyễn Văn Thụ	24182348286	0852109510		x							x	Bắc Ninh
91	17DTY0560	Đỗ Danh Toàn	20099003070	0335477459			x					x		Hà Nội
92	17DTY0561	Hoàng Thị Huyền Trang	35199002093	0344192866			x					x		Hà Nam
93	17DTY0563	Hoàng Đức Trung	24151051018	0963945395		x					x			Hưng Yên
94	16DTY0435	Phạm Tiến Thắng	24098000896	0971340220	x						x			Bắc Giang
95	14DTY0228	Ngô Hoàng Dương	122248837	0965812348	x						x			Bắc Giang
96	14DTY0240	Hà Huy Hùng	122188786	0352132067		x					x			Bắc Giang
97	14DTY0249	Nguyễn Xuân Nguyên	122189384	0387337484	x						x			Bắc Giang
98	15DTY0319	Nguyễn Anh Tuấn	122217528	0339184637	x						x			Bắc Giang

TT	Mã sinh viên	Họ và tên	Số CMND/CCCD	Số Điện thoại	Tình hình việc làm					Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/ TP)
					Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm	Có yếu tố nước ngoài	
					Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo							
99	16DTY0392	Phạm Viết Ánh	036097005687	0877161129	x						x			Sơn La
100	16DTY0394	Trần Văn Bình	085905413	0386446197	x						x			Bắc Giang
101	16DTY0431	Trần Văn Quang	001098010031		x						x			Bắc Giang
102	16DTY0463	Vũ Văn Hải	122281822	0985828775	x							x		Bắc Giang
103	16DTY0478	Nguyễn Trọng Linh	125783243	0349083481	x						x			Bắc Ninh
104	16DTY0477	Hoàng Thị Thùy Linh	122286865	0989112609	x						x			Bắc Giang
105	16DTY0491	Đoàn Quý Nhân	24161049111	0335691155			x				x			Bắc Giang
106	16DTY0498	Nguyễn Xuân Thẩm	122294458	0961105042		x						x		Bắc Giang
107	16DTY0503	Nguyễn Thị Kim Thoa	122251027	0348264613			x				x			Bắc Giang
108	16DTY0459	Nguyễn Văn Cừ	122286820	0974194125		x						x		Hà Nội
109	16DTY0467	Vũ Minh Hiếu	122314658	0963471332	x						x			Vĩnh Phúc
110	16DTY0497	Trần Văn Sơn	36098005873	0327722262	x							x		Bắc Giang
111	16DTY0500	Trần Trọng Thành	125872051	0394773441			x					x		Bắc Giang
112	14DQLDD0343	Nguyễn Minh Tú	121483975	0388974080	x						x			Bắc Giang
113	14DQLTN0180	Ngô Văn Hiệp	037096001428	0352150178			x				x			Bắc Ninh
114	17DQLTN0360	Nguyễn Đình Cường	125814516	0974 297168			x				x			Hà Nội
115	17DQLTN0361	Ong Xuân Đức	122271555	0971 848 600		x					x			Hà Nam
116	17DQLTN0363	Nguyễn Ngọc Hải	125823457	0981 556 642	x						x			Hưng Yên
117	17DQLTN0364	Trịnh Quốc Sáng		0917101709	x							x		Bắc Giang
118	18DQLTN0369	Nguyễn Bảo Anh	122278808	0394523812		x						x		Bắc Giang
119	18DQLTN0370	Nguyễn Quang Doanh	122298696	0964183911	x						x			Bắc Ninh
120	18DQLTN0371	Đặng Tiến Dũng	122278821	0972673557	x							x		Bắc Giang
121	18DQLDD0469	Vũ Hải Hà	082323060	0358099798	x						x			Bắc Giang
122	18DQLTN0380	Trần Việt Hoàng	034098000692	0358846060		x						x		Bắc Giang
123	18DQLTN0375	Chu Đức Mạnh	082349099	0389936914			x				x			Bắc Giang
124	18DQLTN0373	Nguyễn Tuấn Minh	122299879	0349327329	x							x		Hà Nội

TT	Mã sinh viên	Họ và tên	Số CMND/CCCD	Số Điện thoại	Tình hình việc làm					Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/ TP)
					Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm	Có yếu tố nước ngoài	
					Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo							
125	18DQLTN0374	Nguyễn Ngọc Thắng	122335228	0965465954	x							x		Vĩnh Phúc
126	18DQLTN0375	Nông Kim Thùy	071093329	0981089917	x							x		Bắc Giang
127	18DQLDD0471	Bùi Minh Tuấn	082376098	0972421648			x				x			Bắc Giang
128	18DCNTP0156	Nguyễn Thanh Hương	122317846	0967921061			x				x			Sơn La
129	18DCNTP0159	Phan Thị Nga	125943109	0336560898			x						x	Bắc Giang
130	18DCNTP0160	Nguyễn Hồng Nhung	122273014	0974045090	x						x			Hà Nội
131	18DCNTP0160	Hà Anh Sơn	001200031311	0987834501			x				x			Hà Nam
132	18DCNTP0161	Trần Thị Quỳnh	122315920	0964368354	x						x			Hưng Yên
133	18DCNTP0161	Đào Thị Thanh Thảo	001300014228	0337883008		x					x			Bắc Giang
134	18DCNTP0162	Tạ Thị Minh Trang	122299107	0354690879	x						x			Bắc Giang
135	17DCNTP0145	Hà Duyên Duy	001099024770	0979931820	x								x	Bắc Giang
136	17DCNTP0147	Nguyễn Xuân Hiếu	024099009388	0358930627			x				x			Bắc Giang
137	17DCNTP0150	Diêm Công Kiên	122326005	0374876321		x					x			Bắc Giang
138	16DQLTNR008	Lò Văn Sứn	045151249	0982567051		x					x			Hà Giang

Bắc Giang, ngày 28 tháng 12 năm 2022

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
NÔNG - LÂM
BẮC GIANG
MẠI THỊ HUYỀN